

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án phát triển tổng thể hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải, phục vụ đa mục tiêu và bảo vệ môi trường bền vững trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Quyết định số 4160/QĐ-BNNMT ngày 08/10/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc duyệt Đề án Phát triển tổng thể hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải, phục vụ đa mục tiêu và bảo vệ môi trường bền vững;

Căn cứ Thông báo số 1855/TB-BNNMT ngày 02/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về ý kiến kết luận tại cuộc họp bàn về phát triển tổng thể hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải phục vụ đa mục tiêu và bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo số 309/BC-SNNMT ngày 14/5/2026; ý kiến của các thành viên Ủy ban nhân dân thành phố.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn thành phố Hải Phòng như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Cụ thể hóa các nhiệm vụ của thành phố Hải Phòng trong triển khai thực hiện Đề án phát triển tổng thể hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải; làm cơ sở để bố trí nguồn lực và triển khai các công trình, dự án theo lộ trình phù hợp.

1.2. Tập trung ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ cấp bách về kiểm soát ô nhiễm nguồn nước, thu gom và xử lý nước thải; cải tạo, chỉnh trang các tuyến kênh trục; hoàn thiện hạ tầng thủy lợi, nâng cao năng lực tạo nguồn, cấp nước, tiêu thoát nước, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường và phát triển không gian sinh thái bền vững.

1.3. Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, tiến độ thực hiện của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan; bảo đảm thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu

2.1. Phấn đấu khởi công một số công trình, dự án đủ điều kiện vào dịp chào mừng Quốc khánh 02/9 và các năm tiếp theo; cơ bản hoàn thành các dự án trọng điểm giai đoạn 2026-2030; hoàn thành các dự án còn lại giai đoạn 2031-2035.

2.2. Việc thực hiện các dự án, công trình phải bảo đảm chất lượng, tiết kiệm, hiệu quả; được xác định là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng của các

cấp, các ngành, các địa phương và đơn vị liên quan, cần ưu tiên tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

2.3. Chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, có giải pháp phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu công việc; rà soát kỹ sự cần thiết, quy mô, tổng mức đầu tư từng dự án; phân tách rõ danh mục dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư và các nguồn vốn hợp pháp khác; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Kiểm soát ô nhiễm nguồn nước, thu gom và xử lý nước thải

Đầu tư hệ thống thu gom, xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn trước khi xả vào các tuyến kênh trục Bắc Hưng Hải; rà soát, nâng cấp, mở rộng, đầu nối các trạm xử lý nước thải hiện có để phục vụ các khu vực lân cận; từng bước hoàn thiện hệ thống thu gom nước thải dọc tuyến bờ kênh trục chính và tại các khu dân cư tập trung, cụm dân cư phân tán phù hợp điều kiện thực tế; tăng cường kiểm tra, giám sát việc xả thải vào hệ thống công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải.

2. Cải tạo, chỉnh trang các tuyến kênh trục

Nạo vét, gia cố, chỉnh trang các tuyến kênh trục thuộc hệ thống Bắc Hưng Hải gắn với cải thiện cảnh quan, phát triển không gian sinh thái, hạ tầng dọc kênh và khai thác, sử dụng hiệu quả quỹ đất hình thành sau khi nắn chỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

3. Hoàn thiện hạ tầng thủy lợi

Đầu tư cải tạo, mở rộng, xây dựng mới các công trình thủy lợi, trong đó ưu tiên các công trình tạo nguồn tưới, tiêu tự chảy ven sông Thái Bình, sông Luộc và các công trình thủy lợi vừa, nhỏ cần nâng cấp để chủ động cấp nước, tiêu thoát nước, phòng chống thiên tai, phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội trong khu vực.

4. Danh mục đầu tư xây dựng các hạng mục công trình

Trên cơ sở kết quả rà soát nhu cầu đầu tư, thành phố tổ chức triển khai các dự án, công trình trọng điểm giai đoạn 2026-2030 theo 03 nhóm nhiệm vụ của Đề án, gồm: Công trình, dự án kiểm soát ô nhiễm nguồn nước; công trình, dự án cải tạo, chỉnh trang các tuyến kênh trục Bắc Hưng Hải; công trình, dự án hoàn thiện hạ tầng thủy lợi.

Tiến độ thực hiện: Căn cứ tình hình bố trí vốn, phân đầu khởi công một số công trình đủ điều kiện vào dịp chào mừng Quốc khánh 02/9; hoàn thành các dự án trọng điểm theo lộ trình giai đoạn 2026-2030, hoàn thành các dự án còn lại giai đoạn 2031-2035.

(Chi tiết dự kiến các dự án, tiến độ, kinh phí thực hiện tại Phụ lục kèm theo)

5. Quản lý, khai thác quỹ đất hình thành sau nắn chỉnh kênh

Việc quản lý, sử dụng quỹ đất hình thành sau nắn chỉnh các tuyến kênh phải

bảo đảm chặt chẽ, phù hợp với quy hoạch điều chỉnh thành phố Hải Phòng, quy hoạch có liên quan và chỉ tiêu sử dụng đất đã được phân bổ đến từng xã, phường và đúng quy định của pháp luật; ưu tiên phục vụ công trình công cộng, hạ tầng kỹ thuật, không gian xanh, phát triển đô thị, dịch vụ và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội phù hợp. Số liệu diện tích và phương án sử dụng đất chi tiết thực hiện theo phụ lục và hồ sơ rà soát, cập nhật của cơ quan chuyên môn trước khi trình phê duyệt chính thức.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đẩy nhanh tiến độ phê duyệt chủ trương, bố trí nguồn vốn để triển khai các dự án, công trình

1.1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hải Phòng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp Hải Phòng, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Hải Dương khẩn trương tổ chức lập, trình phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án, các nhiệm vụ chi thường xuyên có tính chất đầu tư làm cơ sở đề xuất, bố trí đầu tư công 2026 - 2030, nguồn vốn chi thường xuyên năm 2026 theo quy định.

1.2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án, công trình; đồng thời tham mưu ưu tiên bố trí nguồn vốn đầu tư công 2026 - 2030, nguồn chi thường xuyên có tính chất đầu tư các dự án, công trình thuộc Đề án phát triển tổng thể hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải trên địa bàn thành phố để triển khai thực hiện.

1.3. Các sở, ngành, đơn vị và địa phương liên quan phối hợp thực hiện các thủ tục đầu tư, thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; bảo đảm tiến độ triển khai các dự án, công trình theo kế hoạch.

2. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành thủ tục đầu tư, tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án, công trình

2.1. Các chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hải Phòng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp Hải Phòng, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Hải Dương, Ủy ban nhân dân cấp xã) theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao: Bố trí cán bộ có đủ năng lực, kinh nghiệm trong triển khai tổ chức thực hiện để khẩn trương triển khai hoàn thành các thủ tục, lựa chọn nhà thầu và sớm khởi công thực hiện đầu tư xây dựng công trình, dự án.

2.2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm phân công cán bộ chuyên môn bám sát kế hoạch, tiến độ từng dự án; chủ động, tích cực phối hợp với chủ đầu tư, đơn vị tư vấn trong quá trình thực hiện các thủ tục đầu tư, rút ngắn thời gian thẩm định để đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

3. Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng

3.1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc, giám sát thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về đất đai; đẩy nhanh tiến độ thực hiện đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính để phục vụ thu hồi đất, giải phóng mặt bằng; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố các nội dung vượt thẩm quyền (nếu có).

3.2. Ủy ban nhân dân cấp xã khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư theo đúng quy định của pháp luật; không để gián đoạn hoặc chậm tiến độ thi công do vướng giải phóng mặt bằng.

3.3. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm:

a) Cung cấp đầy đủ các hồ sơ, tài liệu liên quan cho chính quyền địa phương để thực hiện các hồ sơ, thủ tục liên quan đến giải phóng mặt bằng của các dự án đầu tư công được giao làm chủ đầu tư.

b) Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong tổ chức công bố quy hoạch, cấm mốc phạm vi bồi thường, giải phóng mặt bằng.

c) Ưu tiên bố trí đủ kinh phí để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với phần diện tích có đủ điều kiện; không để tình trạng dự án chờ mặt bằng.

d) Tổ chức thi công ngay khi được giao mặt bằng, không chờ giải phóng xong mặt bằng mới triển khai thực hiện.

3.4. Các Sở, ban, ngành có liên quan chủ động phối hợp triển khai thực hiện và đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội tích cực tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án.

4. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về kiểm soát ô nhiễm nguồn nước, thu gom và xử lý nước thải

4.1. Rà soát hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý nước thải đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp, cụm công nghiệp có liên quan đến hệ thống Bắc Hưng Hải; xác định nhu cầu, phạm vi, thứ tự ưu tiên đầu tư các hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung.

4.2. Yêu cầu các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu dân cư tập trung có hoạt động xả nước thải vào hệ thống Bắc Hưng Hải phải đầu tư xây dựng, hoàn thiện công trình xử lý nước thải theo đúng nội dung dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4.3. Nghiên cứu nâng cấp, mở rộng, đầu nối các trạm xử lý nước thải hiện có để phục vụ các khu vực lân cận; đồng thời nghiên cứu phương án giao đơn vị quản lý, vận hành các trạm xử lý nước thải sau đầu tư bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

4.4. Tăng cường tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, từng bước chấm dứt tình trạng xả nước thải chưa qua xử lý trực tiếp vào hệ thống công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải.

5. Thực hiện công tác quản lý đất sau nắn chỉnh kênh

5.1. Rà soát hiện trạng sử dụng đất, cập nhật chỉnh lý hồ sơ địa chính, hoàn thiện cơ sở pháp lý phục vụ thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định.

5.2. Quản lý chặt chẽ quỹ đất dôi dư sau nắn chỉnh kênh; nghiên cứu, đề xuất phương án khai thác, sử dụng hiệu quả quỹ đất, bảo đảm phù hợp với quy hoạch điều chỉnh thành phố Hải Phòng, quy hoạch có liên quan và chỉ tiêu sử dụng đất đã được phân bổ đến từng xã, phường và đúng quy định pháp luật.

5.3. Không để phát sinh lấn chiếm, sử dụng đất sai mục đích, xây dựng trái phép trong phạm vi đất dành cho công trình và phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

IV. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

Nguồn vốn thực hiện các dự án, công trình thuộc Đề án gồm vốn đầu tư công, vốn chi thường xuyên có tính chất đầu tư và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định. Việc xác định tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn và tiến độ bố trí vốn thực hiện theo kết quả rà soát, thẩm định của các cơ quan, đơn vị có liên quan và phụ lục kèm theo Kế hoạch.

Ưu tiên bố trí nguồn lực cho các công trình cấp bách về xử lý ô nhiễm nguồn nước, thu gom và xử lý nước thải, cải tạo chỉnh trang các tuyến kênh trục và hoàn thiện hạ tầng thủy lợi có đủ điều kiện triển khai trong năm 2026.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Hải Phòng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp và Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Hải Dương:

1. Tiếp tục quán triệt phương châm phát huy tối đa các mặt tích cực, kết quả đã đạt được trong thời gian qua và khẩn trương kiên quyết, kiên trì khắc phục những mặt còn hạn chế, bất cập; nghiêm túc triển khai thực hiện nhanh, hiệu quả, thực chất, toàn diện nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Đề án và các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Rà soát hiện trạng sử dụng đất, cập nhật chỉnh lý hồ sơ địa chính, hoàn thiện cơ sở pháp lý phục vụ thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư theo quy định.

- Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo thẩm quyền; tổng hợp, tham mưu, báo cáo việc đề xuất của các Sở,

ngành và các địa phương về phương án quản lý, khai thác, sử dụng quỹ đất hình thành sau nắn chỉnh các tuyến kênh.

- Tăng cường tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, xử lý tình trạng xả nước thải chưa qua xử lý trực tiếp vào hệ thống công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải.

- Phối hợp nghiên cứu, đề xuất phương án bàn giao, tiếp nhận, quản lý, vận hành, khai thác các công trình thủy lợi sau khi đầu tư hoàn thành theo quy định.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì tham mưu cân đối, bố trí nguồn vốn thực hiện các dự án thuộc Đề án theo quy định; ưu tiên các công trình cấp bách, đủ điều kiện triển khai.

- Phối hợp nghiên cứu phương án khai thác, sử dụng quỹ đất hình thành sau khi thực hiện chỉnh tuyến các kênh theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan đơn đốc, hướng dẫn tiến độ thực hiện.

4. Sở Xây dựng

- Chủ trì rà soát quy hoạch thoát nước, thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp, cụm công nghiệp có liên quan đến hệ thống Bắc Hưng Hải; xác định nhu cầu, phạm vi, thứ tự ưu tiên đầu tư các hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung.

- Chủ trì theo dõi, đơn đốc thực hiện đầu tư xây dựng các công trình, dự án xử lý nước thải trước khi xả vào hệ thống Bắc Hưng Hải.

- Chủ trì nghiên cứu, đề xuất phương án quản lý, vận hành các trạm xử lý nước thải sau đầu tư; phối hợp đề xuất định hướng tổ chức không gian, hạ tầng, cảnh quan dọc các tuyến kênh phù hợp quy hoạch.

5. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, Sở Công thương: Chỉ đạo, đơn đốc chủ đầu tư các khu công nghiệp, cụm công nghiệp có xả nước thải vào hệ thống Bắc Hưng Hải thực hiện đầy đủ các công trình thu gom, xử lý nước thải theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kiểm tra, giám sát việc chấp hành trong quá trình hoạt động.

6. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Hải Phòng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp Hải Phòng, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Hải Dương, Ủy ban nhân dân các xã: Mao Điền, Cẩm Giang, Nguyên Giáp, Lạc Phụng, Tuệ Tĩnh và Nam Thanh Miện:

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đầu tư; tổ chức lựa chọn nhà thầu, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai dự án, công trình theo đúng quy định của pháp luật.

- Rà soát kỹ quy mô, tổng mức đầu tư, phạm vi đầu tư, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành, địa phương trong quá trình chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng và thi công xây dựng.

- Thực hiện bàn giao, tiếp nhận, quản lý, vận hành, khai thác công trình sau đầu tư theo quy định.

7. Ủy ban nhân dân cấp xã vùng thủy lợi Bắc Hưng Hải:

- Phối hợp rà soát hiện trạng thoát nước, thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn; đề xuất nhu cầu đầu tư hệ thống thu gom, xử lý nước thải phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm kết nối đồng bộ với hệ thống chung của khu vực.

- Tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng theo thẩm quyền; phối hợp bảo vệ mặt bằng thi công, bảo vệ công trình trong quá trình triển khai dự án.

- Rà soát, đề xuất phương án quản lý, khai thác, sử dụng quỹ đất hình thành sau nắn chỉnh các tuyến kênh.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân không xả nước thải chưa qua xử lý trực tiếp vào hệ thống Bắc Hưng Hải; tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về thủy lợi, bảo vệ môi trường, đất đai trong phạm vi quản lý.

- Chịu trách nhiệm quản lý, bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn theo quy định.

8. Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, kịp thời phát hiện, đề xuất các nội dung cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn, gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch UBND thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- UBND các xã, phường;
- Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Hải Phòng;
- Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp Hải Phòng;
- Công ty TNHH MTV KTCTTL Hải Dương;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng: NN&MT, TC, XD&CT, NV&KTGS;
- Lưu: VT, N.Đ.Minh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Quân